TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Giang, ngày 25 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 07/2025/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2025, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Tráng Thị N và anh Phạm Tuấn A;

Cùng địa chỉ: SN 08, ngõ 31, đường Hai Bà T, tổ 12, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/02/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Tráng Thị N và anh Phạm Tuấn A nhất trí thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Giao cho chị Tráng Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Diệp A, sinh ngày 28/6/2020 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Giao cho anh Phạm Tuấn A là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Phúc Đ, sinh ngày 28/6/2020 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Chị N và anh Tuấn A không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và cùng có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

[3]. Về tài sản chung, công nợ chung: Không đề nghị Toà án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Tráng Thị N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, biên lai thu số 0000575 ngày 22 tháng 01 năm 2025.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tráng Thị N và anh Phạm Tuấn A nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Tráng Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Diệp A, sinh ngày 28/6/2020 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Giao cho anh Phạm Tuấn A là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Phúc Đ, sinh ngày 28/6/2020 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Chị N và anh Tuấn A không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và cùng có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Tráng Thị N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, biên lai thu số 0000575 ngày 22 tháng 01 năm 2025.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND TP.Hà Giang;
- Chi cục THADS TP.Hà Giang;
- UBND P. T, TP Hà Giang;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình